

Số: 337/2017/QĐST-HNGĐ

Bến Cát, ngày 17 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 505/2017/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1986;

HKTT: Ấp GG, xã Thuận Thới, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

Tạm trú: Nhà trọ Trần Văn Dục, ấp L Ô, xã A T, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1986;

HKTT: Xã TT, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Tạm trú: Nhà trọ Trần Văn D, ấp L Ô, xã A T, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83,84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/8/2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/8/2017 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn K

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn K thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Giao 01 con chung tên Nguyễn Hoàng N sinh ngày 09/4/2011 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Bà N nên không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông K có quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở ông K thực hiện quyền và nghĩa vụ này. Khi cần thiết, vì lợi ích của con một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không có tranh chấp nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

4. Về án phí: Bà N phải nộp số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0016188 ngày 10/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát. Hoàn trả cho bà N số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Ủy ban nhân dân xã Kh T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Chum